

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03/2008/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH**ban hành Điều lệ mẫu về tổ chức và hoạt động
của Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý****BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP**

Căn cứ Luật trợ giúp pháp lý ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 07/2007/NĐ-CP ngày 12 tháng 01 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật trợ giúp pháp lý;

Căn cứ Nghị định số 62/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Trợ giúp pháp lý,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Điều lệ mẫu về tổ chức và hoạt động của Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý.

Điều 2. Căn cứ vào điều kiện cụ thể của địa phương, Giám đốc Sở Tư pháp chỉ đạo Trung tâm trợ giúp pháp

lý nhà nước, Phòng Tư pháp hướng dẫn Ban Tư pháp xã, phường, thị trấn xây dựng Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý để Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi thành lập Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý phê duyệt phù hợp với quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý và quy định của Điều lệ mẫu này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 4. Cục trưởng Cục Trợ giúp pháp lý và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Đinh Trung Tụng

ĐIỀU LỆ MẪU**về tổ chức và hoạt động của Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý***(ban hành kèm theo Quyết định số 03/2008/QĐ-BTP**ngày 28 tháng 02 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)***Chương I****NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Vị trí, tên gọi**

1. Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý (sau đây gọi là Câu lạc bộ) là hình thức hoạt động trợ giúp pháp lý cộng đồng, được lập ra để người được trợ giúp pháp lý và những người có hoàn cảnh đặc biệt khác ở địa phương tham gia sinh hoạt, trao đổi những vướng mắc pháp luật của họ với nhau nhằm tăng cường khả năng tự giải quyết hoặc hỗ trợ giải quyết vướng mắc thông qua tư vấn pháp luật, giúp đỡ kiến thức pháp luật để hỗ trợ bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho người được trợ giúp pháp lý.

2. Tên gọi của Câu lạc bộ là “Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý” kèm theo tên xã, phường, thị trấn nơi thành lập Câu lạc bộ.

Điều 2. Nguyên tắc quản lý, điều hành và sinh hoạt

1. Câu lạc bộ chịu sự quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn

(sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã) và sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước (sau đây gọi là Trung tâm), Chi nhánh của Trung tâm (sau đây gọi là Chi nhánh) và Phòng Tư pháp.

2. Câu lạc bộ do Ban Tư pháp trực tiếp điều hành thông qua Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ (sau đây gọi là Ban Chủ nhiệm). Hàng năm, Ban Chủ nhiệm xây dựng kế hoạch hoạt động báo cáo Ban Tư pháp để trình Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch đó.

3. Hàng tháng, căn cứ vào kế hoạch hoạt động của Câu lạc bộ đã được phê duyệt, Ban Tư pháp có trách nhiệm phối hợp với Ban Chủ nhiệm đề nghị Ủy ban nhân dân hoặc tổ chức có liên quan bố trí địa điểm, lựa chọn nội dung sinh hoạt và thông báo rộng rãi để người được trợ giúp pháp lý và nhân dân cư trú ở địa phương tham gia sinh hoạt. Ban Chủ nhiệm phân công thành viên chủ trì các buổi sinh hoạt theo các nội dung gắn với nhu cầu của người được trợ giúp pháp lý ở địa bàn.

4. Nội dung thảo luận trong sinh hoạt Câu lạc bộ phải phù hợp với pháp luật, đạo đức xã hội và phong tục, tập quán tốt đẹp của dân tộc. Nghiêm cấm các hình thức lợi dụng sinh hoạt Câu lạc bộ để kích động, gây chia rẽ đoàn kết cộng đồng, các hành vi gây rối làm mất trật tự công cộng và các hành vi khác làm ảnh hưởng xấu đến đạo đức, thuần phong mỹ tục, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, ảnh hưởng tới đời sống của người dân.

Chương II BAN CHỦ NHIỆM

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Ban Chủ nhiệm gồm có Chủ nhiệm và từ 03 - 05 thành viên. Thành viên Ban Chủ nhiệm phải là người có uy tín, có kiến thức hiểu biết pháp luật và khả năng tổ chức, điều hành sinh hoạt tập thể và được lựa chọn trong số những người sau đây:

a) Thành viên Ban Tư pháp hoặc người đứng đầu các tổ chức đoàn thể xã hội ở địa phương;

b) Người thực hiện trợ giúp pháp lý cư trú ở địa phương;

c) Tổ viên Tổ hòa giải, tổ trưởng tổ dân phố, trưởng thôn, sóc, già làng, trưởng

bản, người đã từng là cán bộ, công chức nay đã nghỉ hưu.

2. Ban Tư pháp lập danh sách thành viên dự kiến bầu vào Ban Chủ nhiệm để Hội nghị toàn thể các thành viên và các đối tượng tham dự sinh hoạt Câu lạc bộ lần thứ nhất bầu Ban Chủ nhiệm và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt kết quả. Việc bổ sung, thay thế thành viên Ban Chủ nhiệm do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định sau khi có ý kiến thống nhất giữa Ban Chủ nhiệm với Ban Tư pháp.

Điều 4. Nhiệm vụ của Ban Chủ nhiệm

1. Xây dựng kế hoạch hoạt động của Câu lạc bộ báo cáo Ban Tư pháp để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt và tổ chức thực hiện các kế hoạch đó. Kế hoạch hoạt động của Câu lạc bộ được phê duyệt trên cơ sở ý kiến thống nhất giữa liên tịch Ban Tư pháp và Ban Chủ nhiệm.

2. Phân công thành viên Ban Chủ nhiệm chịu trách nhiệm chuẩn bị nội dung và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động của Câu lạc bộ theo định kỳ hoặc theo chuyên đề sinh hoạt.

3. Lập danh sách và theo dõi việc tham gia sinh hoạt của người được trợ giúp pháp lý đang cư trú tại địa phương.

4. Lên kế hoạch cụ thể để tổ chức giới thiệu quy định của pháp luật về quyền

và nghĩa vụ cơ bản của công dân, pháp luật về trợ giúp pháp lý; thông tin về tổ chức và hoạt động của Trung tâm và Chi nhánh, các hoạt động trợ giúp pháp lý sẽ diễn ra ở địa phương cho người được trợ giúp pháp lý tại các đợt sinh hoạt Câu lạc bộ.

5. Giới thiệu và hướng dẫn các thủ tục để người được trợ giúp pháp lý tiếp cận với Trung tâm, Chi nhánh hoặc cộng tác viên của các tổ chức này khi vụ việc chưa thể giải quyết được ngay tại buổi sinh hoạt Câu lạc bộ hoặc người được trợ giúp pháp lý có nhu cầu được đến Trung tâm hoặc Chi nhánh.

6. Tham gia hỗ trợ Trung tâm, Chi nhánh khảo sát nhu cầu trợ giúp pháp lý, tổ chức triển khai trợ giúp pháp lý lưu động, sinh hoạt chuyên đề pháp luật tại địa phương.

7. Phối hợp với Ban Tư pháp đề xuất với chính quyền, tổ chức đoàn thể xã hội bố trí địa điểm sinh hoạt, hỗ trợ tủ sách, tài liệu pháp luật phục vụ sinh hoạt và một phần kinh phí bảo đảm hoạt động của Câu lạc bộ; lồng ghép việc tổ chức, duy trì sinh hoạt Câu lạc bộ với hoạt động của các tổ chức đoàn thể xã hội với các hoạt động văn hoá, thể thao, sinh hoạt cộng đồng khác ở địa phương.

8. Mời đại diện cấp ủy đảng, chính quyền, tổ chức đoàn thể xã hội tham gia

sinh hoạt Câu lạc bộ về các nội dung liên quan đến việc thực hiện dân chủ ở cơ sở, về thực hiện chính sách hỗ trợ các đối tượng được hưởng chính sách ưu đãi của Nhà nước; tham gia thảo luận giải quyết những vụ việc nổi cộm đang gây ra dư luận không tốt trong cộng đồng ở địa phương.

9. Thực hiện thống kê các đợt sinh hoạt; báo cáo theo định kỳ hàng tháng, sáu tháng và hàng năm hoặc đột xuất với Ủy ban nhân dân cấp xã, Phòng Tư pháp và Trung tâm hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về các vấn đề liên quan đến tổ chức và hoạt động của Câu lạc bộ.

10. Đề xuất Trung tâm, Chi nhánh hoặc Phòng Tư pháp:

a) Bố trí Trợ giúp viên pháp lý, cộng tác viên hoặc công chức Phòng Tư pháp tham gia sinh hoạt để định hướng nội dung, giúp tư vấn pháp luật, hỗ trợ giải đáp pháp luật cho người tham gia sinh hoạt;

b) Tổ chức hội thảo, tập huấn kiến thức pháp luật và kỹ năng trợ giúp pháp lý cho thành viên Ban Chủ nhiệm; tổ chức tọa đàm, hướng dẫn sinh hoạt Câu lạc bộ, sơ kết, tổng kết về tổ chức và hoạt động của Câu lạc bộ;

c) Tổ chức trợ giúp pháp lý lưu động, trực tiếp phổ biến pháp luật theo sinh

hoạt chuyên đề pháp luật; tổ chức giao lưu, học hỏi kinh nghiệm sinh hoạt Câu lạc bộ cho thành viên Ban Chủ nhiệm tại địa phương khác trong địa bàn tỉnh;

d) Kiến nghị với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền về những vấn đề liên quan đến thi hành pháp luật ở địa phương;

đ) Cung cấp, hỗ trợ sách báo, tài liệu pháp luật phục vụ sinh hoạt Câu lạc bộ; khen thưởng các cá nhân, tổ chức có đóng góp cho hoạt động của Câu lạc bộ.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến hoạt động trợ giúp pháp lý được Ủy ban nhân dân cấp xã giao.

Điều 5. Nguyên tắc làm việc của Ban Chủ nhiệm

1. Ban Chủ nhiệm làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số về các vấn đề thuộc nhiệm vụ của Ban Chủ nhiệm. Trong trường hợp số lượng thành viên biểu quyết ngang nhau thì Chủ nhiệm Câu lạc bộ quyết định và báo cáo vấn đề này để Ban Tư pháp được biết.

2. Chủ nhiệm Câu lạc bộ là đầu mối trong việc thiết lập các mối quan hệ, có trách nhiệm duy trì hoạt động của Ban Chủ nhiệm; phân công thành viên Ban Chủ nhiệm chịu trách nhiệm về hoạt động của Câu lạc bộ trên cơ sở quyết định của toàn thể Ban Chủ nhiệm. Các

thành viên Ban Chủ nhiệm đảm nhiệm công việc đã được phân công, có trách nhiệm tổ chức và chủ trì sinh hoạt Câu lạc bộ trong phạm vi nội dung đã được xác định trong Ban Chủ nhiệm.

3. Khi tổ chức sinh hoạt Câu lạc bộ Ban Chủ nhiệm được khai thác và sử dụng tủ sách pháp luật của xã, phường, thị trấn để làm tài liệu sinh hoạt; có trách nhiệm mời người thực hiện trợ giúp pháp lý, tổ viên Tổ hòa giải, tổ trưởng tổ dân phố, trưởng thôn, sóc, già làng, trưởng bản người đã từng là cán bộ, công chức nay đã nghỉ hưu đến tham dự sinh hoạt Câu lạc bộ để hỗ trợ, khuyến khích hoạt động.

4. Công chức Tư pháp - Hộ tịch là đầu mối giúp Ban Tư pháp và Ban Chủ nhiệm trong việc trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tạo điều kiện cần thiết bảo đảm duy trì hoạt động của Câu lạc bộ, giữ mối liên hệ thường xuyên với Trung tâm, Chi nhánh, Phòng Tư pháp về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Câu lạc bộ.

Chương III

NGƯỜI THAM GIA SINH HOẠT CÂU LẠC BỘ

Điều 6. Người được tham gia sinh hoạt Câu lạc bộ

Người thuộc diện được trợ giúp pháp lý đang cư trú tại địa phương được thông tin về nội dung các đợt sinh hoạt Câu lạc bộ để đến tham dự sinh hoạt nếu có nhu cầu. Những người thuộc diện cận nghèo, người có hoàn cảnh kinh tế đặc biệt khó khăn hoặc thuộc trường hợp cô đơn, không nơi nương tựa hoặc người có vướng mắc pháp luật mà chưa có điều kiện được hướng dẫn, giải đáp thì cũng được tham dự sinh hoạt Câu lạc bộ.

Điều 7. Quyền lợi và trách nhiệm của người tham gia sinh hoạt

1. Người tham gia sinh hoạt Câu lạc bộ có quyền lợi sau đây:

a) Được cung cấp, giới thiệu các thông tin về tổ chức và hoạt động của Trung tâm, Chi nhánh và các hoạt động trợ giúp pháp lý dự kiến sẽ diễn ra ở địa phương; hướng dẫn các thủ tục để tiếp cận với các tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý ở địa phương;

b) Được giới thiệu các thông tin liên quan đến chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, các nhiệm vụ chính trị của địa phương liên quan đến các quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong phạm vi hoạt động của Câu lạc bộ;

c) Được đề xuất nội dung vụ việc đưa ra thảo luận tại sinh hoạt Câu lạc bộ hàng năm và hàng tháng;

d) Được nêu ý kiến, đưa ra vụ việc có vướng mắc pháp luật, thảo luận về các

vụ việc, các tranh chấp phát sinh trong cộng đồng dân cư trong quá trình sinh hoạt Câu lạc bộ;

đ) Được cung cấp các tài liệu pháp luật gắn với vụ việc vướng mắc pháp luật, địa chỉ của các tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý ở địa phương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong phạm vi sinh hoạt của Câu lạc bộ.

Trong trường hợp người tham gia sinh hoạt Câu lạc bộ là người thuộc diện được trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu thì được Ban Chủ nhiệm giới thiệu cộng tác viên thực hiện trợ giúp pháp lý cho họ hoặc được giới thiệu về Trung tâm, Chi nhánh để được trợ giúp pháp lý.

2. Người tham gia sinh hoạt Câu lạc bộ có trách nhiệm:

a) Chấp hành Điều lệ và tuân thủ nội quy, quy chế sinh hoạt nơi công cộng;

b) Tuân thủ sự điều hành và tham gia thực hiện các công việc được Ban Chủ nhiệm yêu cầu;

c) Tương trợ, giúp đỡ, tôn trọng và hợp tác với những người tham dự sinh hoạt Câu lạc bộ.

Chương IV

SINH HOẠT CÂU LẠC BỘ

Điều 8. Địa điểm, thời gian, phương thức và thông tin

1. Địa điểm sinh hoạt Câu lạc bộ do Ban Chủ nhiệm lựa chọn, bảo đảm thuận lợi cho người được trợ giúp pháp lý và những người khác ở địa phương đến tham dự. Tổ dân phố, thôn, bản ấp, phum sóc bố trí, tạo điều kiện về hội trường, nhà văn hóa hoặc những địa điểm khác để sinh hoạt Câu lạc bộ.

2. Câu lạc bộ sinh hoạt theo định kỳ ít nhất 1 lần/1 tháng. Trong trường hợp địa phương có nhiều vướng mắc pháp luật hoặc có nhu cầu tìm hiểu và nâng cao kiến thức pháp luật thì tổ chức sinh hoạt 2 lần/1 tháng. Thời gian sinh hoạt do Ban Chủ nhiệm quyết định phù hợp với đặc điểm tình hình thực tế của từng địa phương.

3. Câu lạc bộ sinh hoạt độc lập hoặc lồng ghép sinh hoạt với các hoạt động sinh hoạt văn hóa cộng đồng hoặc hoạt động của các tổ chức đoàn thể xã hội như Mặt trận Tổ quốc, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu Chiến binh, Hội Người cao tuổi và các tổ chức đoàn thể xã hội khác.

4. Ban Chủ nhiệm có trách nhiệm thông báo công khai về kế hoạch thời gian, địa điểm, nội dung sinh hoạt trước 03 ngày để những người có nhu cầu được biết và tham gia sinh hoạt.

Điều 9. Nội dung sinh hoạt Câu lạc bộ

Câu lạc bộ sinh hoạt theo chủ đề pháp luật do Ban Chủ nhiệm dự kiến qua khảo sát nhu cầu, đề xuất của người dân. Tại buổi sinh hoạt, Câu lạc bộ triển khai các hoạt động:

1. Tổ chức nói chuyện chuyên đề về các lĩnh vực pháp luật có liên quan đến đời sống hàng ngày của người dân ở địa phương; giới thiệu nội dung cơ bản của pháp luật về trợ giúp pháp lý;

2. Trao đổi, thảo luận về các vụ việc, các tranh chấp phát sinh trong cộng đồng dân cư hoặc những vấn đề pháp lý do đối tượng tham dự sinh hoạt hoặc thành viên Ban Chủ nhiệm đưa ra;

3. Thực hiện trợ giúp pháp lý cho người được trợ giúp pháp lý trong trường hợp có người thực hiện trợ giúp pháp lý tham dự sinh hoạt;

4. Phát miễn phí các loại tài liệu pháp luật theo khả năng của Câu lạc bộ, cung cấp địa chỉ của các tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý ở địa phương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền;

5. Giới thiệu các chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước về các vấn đề liên quan trực tiếp đến các quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân và các chủ trương của địa phương liên quan đến thực hiện dân chủ ở cơ sở hoặc gắn với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự an toàn xã hội trên địa bàn;

6. Các nội dung khác cũng có thể đưa ra thảo luận tại sinh hoạt của Câu lạc bộ theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc của Trung tâm, Chi nhánh.

Điều 10. Quy trình tổ chức sinh hoạt Câu lạc bộ

1. Thành viên Ban Chủ nhiệm được phân công tổ chức và chủ trì buổi sinh hoạt có trách nhiệm lập kế hoạch sinh hoạt Câu lạc bộ chi tiết, trong đó xác định rõ nội dung sinh hoạt, thời gian, địa điểm, thành phần tham dự và chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tổ chức sinh hoạt Câu lạc bộ.

2. Tại buổi sinh hoạt, thành viên Ban Chủ nhiệm được phân công chủ trì có trách nhiệm điều hành sinh hoạt, phân công một người làm thư ký, lập danh sách người tham gia sinh hoạt Câu lạc bộ và ghi biên bản; người chủ trì giới thiệu nội dung sinh hoạt và người phụ trách hướng dẫn từng nội dung; giới thiệu để người tham gia sinh hoạt chủ động hoặc tự mình nêu tình huống pháp luật, vụ, việc vướng mắc pháp luật; duy trì việc phát biểu, trao đổi, thảo luận và kết luận về những nội dung đã được mọi người thống nhất. Thư ký có trách nhiệm ghi biên bản sinh hoạt Câu lạc bộ. Biên bản thể hiện rõ thời gian, địa điểm, thành phần và nội dung sinh hoạt, những vướng mắc

pháp luật được nêu ra, các vấn đề đã đặt ra, được thảo luận đi đến thống nhất hoặc chưa thống nhất và những kiến nghị, đề xuất phát sinh cần phải chuyển lên Trung tâm, Chi nhánh hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Biên bản có chữ ký xác nhận của người chủ trì sinh hoạt và thư ký và có đóng dấu ghi rõ số thứ tự sinh hoạt.

3. Trong quá trình sinh hoạt, cần tạo điều kiện thuận lợi để người tham gia sinh hoạt được phát biểu, nêu ý kiến trao đổi thảo luận. Nếu phát hiện có vướng mắc pháp luật, hoặc vụ, việc phức tạp mà người tham dự sinh hoạt chưa thể tự giải quyết được hoặc cần phải được tư vấn, hướng dẫn, giải thích chi tiết hơn thì người điều hành đề nghị thư ký ghi rõ nội dung vào biên bản. Nếu vụ, việc đó do người thuộc diện được trợ giúp pháp lý yêu cầu thì giới thiệu họ đến Trung tâm, Chi nhánh hoặc cộng tác viên để được trợ giúp pháp lý hoặc chuyển vụ việc, hướng dẫn thủ tục và giới thiệu họ đến Trung tâm, Chi nhánh hoặc cộng tác viên để được tư vấn, hướng dẫn.

4. Câu lạc bộ dùng dấu (như dấu Công văn đến, Công văn đi) để đánh dấu số lần sinh hoạt, thời gian sinh hoạt vào danh sách người tham gia, vào biên bản để phục vụ công tác thống kê, báo cáo.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Kinh phí sinh hoạt Câu lạc bộ

1. Các khoản chi cho sinh hoạt Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý bao gồm chi phí hỗ trợ chuẩn bị nội dung sinh hoạt, sao chụp tài liệu, nước uống, sổ sách và các chi phí hợp lý khác. Định mức chi cụ thể thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Nguồn kinh phí bảo đảm cho hoạt động Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý bao gồm kinh phí hỗ trợ từ nguồn kinh phí của Trung tâm, hỗ trợ từ ngân sách địa phương, hỗ trợ, ủng hộ của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước (nếu có) và khoản thu hợp pháp khác từ Chương trình mục tiêu quốc gia.

3. Hàng năm, Ban Chủ nhiệm dự toán kinh phí chi cho hoạt động của Câu lạc bộ, gửi Ban Tư pháp. Ban Tư pháp lập dự trù kinh phí hỗ trợ hoạt động Câu lạc bộ trình Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp trình Hội đồng nhân dân cấp xã phê

duyet và tổ chức thực hiện dự toán sau khi đã được phân bổ.

Việc lập, quản lý và sử dụng kinh phí được thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, kế toán.

Điều 12. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Câu lạc bộ được sửa đổi, bổ sung trong trường hợp có sự thay đổi của Điều lệ mẫu hoặc theo chỉ đạo của Sở Tư pháp, hướng dẫn Trung tâm hoặc có ít nhất 2/3 thành viên Ban Chủ nhiệm đề nghị. Khi có dự kiến sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Ban Tư pháp có trách nhiệm chủ trì, tiếp thu ý kiến, đề nghị của Ban Chủ nhiệm thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Câu lạc bộ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét phê duyệt./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Đinh Trung Tụng